

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Trung Hà (Công ty cổ phần khám chữa bệnh Trung Hà)
2. Địa chỉ: Tổ dân phố Rúp, phường Hoà Bình, thành phố Hải Phòng
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: từ 7 giờ đến 17 giờ từ thứ 2 đến chủ nhật.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I	KHOA MẮT						
1	Vũ Đình Vinh	007289/HP-CCHN	KB, CB nội khoa, KB, CB Chuyên khoa mắt, chuyên khoa tai mũi họng	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN, trừ theo phân công).	Giám đốc Phòng khám, chịu trách nhiệm chuyên môn PK, Bác sỹ Phụ trách chuyên khoa mắt, KB, CB chuyên khoa mắt, KB, CB nội khoa, chuyên khoa Tai mũi họng.		
2	Lưu Thị Trang Linh	010474/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh, nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, KT y	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Y sỹ/ Điều dưỡng/ KTV mắt		
II	KHOA NỘI						

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Vũ Trọng Hồng	000363/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Bác sỹ phụ trách chuyên khoa nội, Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp.		
4	Nguyễn Thanh Vắng	003338/HP-CCHN. 257/QĐ-SYT	KB, CB nội khoa, chuyên khoa Tai mũi họng, Siêu âm tổng quát, Xquang	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Bác sỹ KB, CB chuyên khoa Nội tổng hợp, Tai mũi họng siêu âm tổng quát, Xquang.		
5	Trần Thị Thanh Bình	012923/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội.	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 2 ngày/tuần (T7, CN)	Bác sỹ đa khoa		
6	Nguyễn Văn Ba	000063/HP-CCHN	Phòng chẩn trị Y học cổ truyền, Phòng khám Nội Tổng hợp	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 1 ngày/tuần (T7 hoặc CN, Lễ, Tết)	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa.		
7	Hoàng Văn Nhật	004712/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Nội	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 2 ngày/tuần (T7, CN)	Bác sỹ chuyên khoa Nội		
8	Bùi Xuân Hiếu	0007795/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa,	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 2 ngày/tuần (T7, CN, Lễ, Tết và ra trực)	Bác sỹ đa khoa	Từ 7h30 đến 16h30 từ Thứ 2 đến thứ 6; trực theo lịch phân công. Luân chuyển giữa TYT Bãi Cháy và điểm trạm	
9	Đặng Thị Hải Ngọc	013230/HP-CCHN	KB, CB đa khoa	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 2 ngày/tuần (T7, CN)	Bác sỹ y khoa		
10	Nguyễn Xuân Thọ	0002878/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch điều dưỡng Trung cấp theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 2 ngày/tuần (T7, CN)	Điều dưỡng viên-Đo chức năng hô hấp		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
III	KHOA NGOẠI						
11	Nguyễn Hữu Thư	007036/HP-CCHN 1096/QĐ-SYT	KCB nội khoa, ngoại khoa thông thường	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Bác sỹ phụ trách chuyên khoa ngoại, KCB CK Ngoại, KCB nội khoa.		
12	Vũ Thị Hương	011315/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh, nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, KT y	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Điều dưỡng viên		
13	Vũ Thị Tuyết Mai	0008790/QNI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh da khoa	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 2 ngày/tuần (T7, CN, Lễ, Tết và ra trực)	Bác sĩ đa khoa	Từ 7h30 đến 16h30 từ Thứ 2 đến thứ 6; trực theo lịch phân công. Luân chuyển giữa TYT Bãi Cháy và điểm trạm	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
IV	CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH (SIÊU ÂM, XQUANG)						
14	Nguyễn Quang Phương	004849/HP-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh (Xquang)	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	- Bác sỹ Phụ trách phòng chẩn đoán hình ảnh, chẩn đoán hình ảnh. - Phó giám đốc phòng khám - ký các giấy tờ thủ tục về hành chính: chuyển viện, kết luận giấy khám sức khỏe, giấy nghỉ ốm hưởng BHXH... khi giám đốc đi vắng, đi công tác.		
15	Hà Thị Hối	000575/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp Siêu âm tổng quát	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Bác sỹ KB, CB Nội tổng hợp, Siêu âm tổng quát.		
16	Vũ Thanh Bình	000163/HP-GPHN	Y khoa	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Bác sỹ y khoa		
17	Nguyễn Hương Ly	010547/HP-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 1 ngày/tuần (T7 hoặc CN)	Bác sỹ chẩn đoán hình ảnh		
18	Đỗ Đình Tiếp	011763/HP-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 3 ngày/tuần (T4, T7, CN)	Bác sỹ chẩn đoán hình ảnh		
19	Nguyễn Văn Tiếp	003753/HP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chụp Xquang	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	KTV Chụp Xquang		
V	NỘI SOI TIÊU HÓA						
20	Vũ Sỹ Kháng	0012616/BYT-CCHN 726/QĐ-YDHP	Chuyên khoa giải phẫu bệnh, nội soi tiêu hóa, nội soi TMH	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 3 ngày/tuần (T3, T7, CN)	Bác sỹ phụ trách phòng nội soi, nội soi tiêu hóa, nội soi TMH	04 ngày/tuần (T2, T4, T5, T6) Bệnh viện Đại học y Hải Phòng.	

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
21	Nguyễn Tiến Đạt	012427/HP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của BYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ.	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 2 ngày/tuần (T7, CN)	y sĩ		
VI	XÉT NGHIỆM						
22	Mai Thị An	14923/TH-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Cử nhân Phụ trách CK xét nghiệm, Cử nhân xét nghiệm y học.		
23	Nguyễn Thị Thùy	000164/HP-GPHN	Xét nghiệm Y học	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Kỹ thuật Y		
24	Nguyễn Thị Diệu Trang	000047/HP-GPHN	Đa khoa	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Y sĩ, KTV xét nghiệm - Phụ giúp phòng xét nghiệm		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
VII TAI MŨI HỌNG							
25	Nguyễn Văn Hiệp	240030/CCHN-BQP Số 359/QĐ-SYT	KCB nội khoa, Siêu âm tổng quát, KCB chuyên khoa Tai Mũi họng	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Bác sỹ Phụ trách CK Tai Mũi họng, KCB chuyên khoa Tai Mũi Họng, KCB Nội khoa, Siêu âm tổng quát.		
26	Trần Thị Kim Len	004200/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Tai Mũi họng	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 2 ngày/tuần (T7, CN, Lễ, Tết)	Bác sỹ KB, CB chuyên khoa Tai Mũi họng.		
27	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	012027/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh, nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, KT y	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Điều dưỡng viên		
VIII RĂNG HÀM MẶT							
28	Nguyễn Đức Hiệp	000048/HP-CCHN	KCB chuyên khoa Răng hàm mặt	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Bác sỹ Phụ trách CK Răng hàm mặt, KCB CK Răng hàm mặt.		
29	Nguyễn Thị Duyên	0003479/QNI-CCHN	KB, CB chuyên khoa nhi; khám, chữa bệnh thông thường về mắt, tai mũi họng, răng hàm mặt và y học cổ truyền	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 2 ngày/tuần (T7, CN, Lễ, Tết và ra trực)	Bác sỹ KB, CB chuyên khoa Mắt, Tai mũi họng, Răng hàm mặt	Từ 7h30 đến 16h30 từ Thứ 2 đến thứ 6; trực theo lịch phân công. Luân chuyển giữa TYT Bãi Cháy và điểm trạm	
30	Nguyễn Sơn Tùng	000296/QNI-CCHN	Chăm sóc người bệnh CK khoa răng theo chỉ định của bác sỹ	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Điều dưỡng viên		
31	Nguyễn Văn Nam	001123/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Điều dưỡng viên		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
IX	SẢN KHOA						
32	Bùi Thị Lại	001732/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Bác sỹ Phụ trách chuyên khoa Sản - phụ khoa, KCB CK sản- phụ khoa.		
33	Đoàn Thị Hoa	001764/HP-GPHN	Đa khoa	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Y sỹ đa khoa/ phụ khám chữa bệnh		
X	DA LIỄU						
34	Vũ Đức Lai	0001296/QNI-CCHN 0264.21/CC-YDHP	KCB nội khoa, y học cổ truyền và chuyên khoa Da liễu	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Phụ trách chuyên khoa Da liễu, KB, CB chuyên khoa Da liễu, KB, CB nội khoa, y học cổ truyền.		
35	Nguyễn Mạnh Đức	000834/HP-GPHN	Đa khoa	8 giờ/ ngày (Từ 7 giờ đến 17 giờ) 6 ngày/tuần (T2 - T6, T7 hoặc CN)	Y sỹ đa khoa/ phụ khám chữa bệnh		

Hải Phòng, Ngày 30 tháng 01 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



GIÁM ĐỐC
BS. Vũ Đình Vĩnh